

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 042908/25/CV-TCBS
V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Chứng Khoán Kỹ Thuật gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thuật
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương) số: 125/GP-UBCK
- Ngày cấp: 30/05/2018 Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: +84 24 3944 6368 Số fax giao dịch: +84 24 3944 6583
- Địa chỉ thư điện tử: tcbs_tcph@techcombank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Mã số thuế: 0102935813

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/06/2025).
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo: Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kỳ trước ^(*)	Kỳ báo cáo ^(*)
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	24,643,302,238,195	30,063,234,642,341
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	11,371,156,800,000	20,989,935,113,085
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13,306,899,085,123	9,119,437,052,951
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	(34,753,646,928)	(46,137,523,695)
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	27,378,060,120,539	35,070,953,344,400
- Nợ vay ngân hàng	20,319,496,580,000	25,085,160,000,000
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	2,686,645,224,324	6,069,281,222,301
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	1,186,766,752,100	4,569,281,222,301
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	1,499,878,472,224	1,500,000,000,000
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	-	-



Chỉ tiêu	Kỳ trước ^(*)	Kỳ báo cáo ^(*)
- Nợ phải trả khác	4,371,918,316,215	3,916,512,122,099
+ Nợ vay khác	2,029,077,877,637	2,352,700,000,000
+ Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	45,161,116,871	71,989,880,958
+ Phải trả người bán ngắn hạn	62,143,000	93,473,300
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-
+ Thuê và các khoản phải nộp nhà nước	493,728,779,584	603,658,220,969
+ Phải trả người lao động	96,141,975,548	150,745,291,713
+ Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	841,896,025	530,182,180
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	137,309,696,493	231,795,877,749
+ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	223,578,950,619	366,167,493,322
+ Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1,341,281,363,940	131,171,841,356
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	290,000,000	290,000,000
+ Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	4,413,962,998	7,339,307,052
+ Quỹ bảo vệ nhà đầu tư	30,553,500	30,553,500
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0.53	0.54
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1.11	1.17
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1.97	1.84
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	5.62	4.38
5. Dự nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dự nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0.11	0.20
- Hệ số dự nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0.05	0.15
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận trước thuế	2,772,258,812,659	3,042,945,716,531
- Lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính	2,225,817,279,148	2,430,724,723,405
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	0.09	0.07
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	0.16	0.15
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần		
- Chuyên ngành: Chứng khoán		
- Các chỉ tiêu an toàn tài chính:		
+ Hệ số Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	0.51	0.54
+ Tổng giá trị rủi ro thị trường	5,915,966,589,260	6,173,507,051,353
+ Tổng giá trị rủi ro thanh toán	286,653,279,061	243,636,364,885
+ Tổng giá trị rủi ro hoạt động	313,507,159,121	383,735,406,279
+ Tổng giá trị rủi ro	6,516,127,027,442	6,800,878,822,517
+ Vốn khả dụng	21,431,730,815,971	22,620,206,352,401
+ Tỷ lệ vốn khả dụng (Vốn khả dụng/Tổng giá trị rủi ro)	328,90%	332,61%
+ Đáp ứng/Không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính	Đáp ứng	Đáp ứng

^(*) Kỳ trước là kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2024.



ÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
THƯỜNG
GIẤY - T.P

Nguồn: Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2024 và 2025 đã được soát xét của TCBS; Báo cáo Tỷ lệ An toàn tài chính soát xét bán niên 2024 và năm 2025 của TCBS.

3. Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2025 đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện

Tên tổ chức kiểm toán: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, kết quả hoạt động giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ của Công ty cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



Kế toán viên
Nguyễn Thị Thanh Thủy

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Ngô Hoàng Hà



Tài liệu kèm theo bao gồm: Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2025 đã được soát xét của TCBS.

